

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình La

Bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Mai Văn C, sinh ngày 04/8/1993; nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định, con bà: Mai Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phùng Văn D, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Lại Văn C1, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người làm chứng: Anh Đào Minh T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu hành chính 1, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Mai Văn C là nhân viên quán karaoke Victory có địa chỉ tại tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/12/2021, C đang ở quán karaoke Victory thì có một người đàn ông khoảng 30 tuổi đến đặt vấn đề nhờ C bán hộ ma túy đá, nếu bán được sẽ trả công cho C bằng tiền. Do háms lợi, muốn có tiền sử dụng cá nhân nên C đồng ý. Sau đó, người đàn ông này đưa cho C 02 gói nhỏ ma túy đá và bảo C bán mỗi gói giá 500.000đồng rồi đi luôn và hẹn vài ngày sau quay lại. C cầm 02 gói ma túy cất giấu vào trong chiếc gói đầu trên giường ngủ của C. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C lấy 01 gói ma túy đá cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 88B1 – 019.86 đi ra khu vực đường 36m thuộc thôn V, xã K, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm người mua ma túy. Sau đó, C gặp Phùng Văn D, D hỏi mua 01 gói ma túy đá của C với giá 500.000đồng để sử dụng, C đồng ý. D chưa kịp đưa tiền cho C và C chưa đưa ma túy cho D thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của C 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, C khai là ma túy đá đang chuẩn bị bán cho D thì bị bắt quả tang, được niêm phong ký hiệu A1; ngoài ra còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO; số tiền 300.000đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 88B1 – 019.86; thu giữ của Phùng Văn D số tiền 500.000đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Văn C tại quán karaoke Victory có địa chỉ tại tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, thu giữ trong gói đầu để ở đầu giường ngủ trong phòng ngủ của C 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, C khai nhận là ma túy đá cất giấu với mục đích để bán, được niêm phong ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 25/KLGD ngày 01/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1677g, loại Methamphetamine.*

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1978g, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: Không. Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,1242 gam, A2 = 0,1438 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong ...”.

Đối với người nam giới đã đưa ma túy cho Mai Văn C để nhờ C bán vào ngày 28/12/2021, do C không biết tên, địa chỉ cụ thể của người nam giới đó nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với Phùng Văn D có hành vi hỏi mua ma túy của C ngày 28/12/2021 để sử dụng nhưng chưa kịp đưa tiền và nhận ma túy, bản thân D không có tiền án, tiền

sự liên quan đến hành vi tàng trữ, sản xuất, mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với D.

Đối với ông Lại Văn C1 là chủ quán karaoke Victory để xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 88B1 – 019.86 ở quán cho nhân viên sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 28/12/2021, C sử dụng xe mô tô trên để đi bán ma túy, ông C1 không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông C1.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSTD ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương truy tố bị cáo Mai Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Mai Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/12/2021 tại quán karaoke Victory thuộc tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Mai Văn C được một nam giới không rõ danh tính đưa cho 02 gói nhỏ ma túy đá loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,3655 gam và bảo C bán hộ. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Mai Văn C đang trao đổi và thỏa thuận bán 01 gói ma túy đá có khối lượng 0,1677 gam với giá 500.000 đồng cho Phùng Văn D thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi nêu trên của Mai Văn C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn mua bán để kiếm lời. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người nam giới đã đưa ma túy cho Mai Văn C để nhờ C bán vào ngày 28/12/2021, do C không biết tên, địa chỉ cụ thể của người nam giới đó nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với Phùng Văn D có hành vi hỏi mua ma túy của C ngày 28/12/2021 để sử dụng nhưng chưa kịp đưa tiền và nhận ma túy, bản thân D không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi tàng trữ, sản xuất, mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với D là phù hợp.

Đối với ông Lại Văn C1 là chủ quán karaoke Victory để xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 88B1 – 019.86 ở quán cho nhân viên sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 28/12/2021, C sử dụng xe mô tô trên để đi bán ma túy, ông C1 không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông C1 là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ký hiệu A1 = 0,1242 gam, A2 = 0,1438 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO đã qua sử dụng và số tiền 300.000đồng thu giữ của Mai Văn C; quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của C không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và 100.000 đồng; tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, biển kiểm soát 88B1 – 019.86 có số máy HC09E0632222; số khung RLHHC12119Y025011 đã thu giữ của Mai Văn C, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lại Văn C1 là chủ quán karaoke Victory để ở quán cho nhân viên sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Quá trình điều tra ông C1 khai nhận xe mô tô trên là của một nam giới không rõ danh tính đến quán để hát nhưng không có tiền nên để lại xe cho ông C1. Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin, xác định xe mô tô BKS 88B1 - 019.86 có chủ xe là anh Vũ Duy H, sinh năm 1986 ở khu 10, phường Đ, thành phố V nhưng anh H không có mặt ở địa phương; Số máy HC09E0632222 là của chủ xe Đào Văn B, sinh năm 1984, ở khu 3T, PN, PT; số khung RLHHC12119Y025011 không xác minh được chủ phương tiện. Do chưa làm rõ nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc xe, xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

Đối với số tiền 500.000đồng thu giữ của Phùng Văn D, quá trình điều tra xác định là tiền của D dùng để mua ma túy của C nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Mai Văn C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Mai Văn C 02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 28/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả còn lại sau giám định là A1 = 0,1242 gam, A2 = 0,1438 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong;

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng thu giữ của Phùng Văn D.

Trả lại cho Mai Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và số tiền 100.000đồng; tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 giữa Công an huyện TD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD và Ủy nhiệm chi ngày 05/4/2022).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hạnh